| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NÂN DÂN**<br>**HUYỆN AN PHÚ**<br>TỈNH AN GIANG | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **67**/2022/HS-ST
Ngày 16 - 11 - 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN N DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Văn Sáu.

*Các Hội thẩm N dân*:

1. Ông Võ Hoàng Nghiệp;

2. Bà Lê Thị Hiểu.

***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Hoàng Huynh - Thư ký Tòa án N dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện An Phú tham gia phiên tòa***: Ông Hồ Nguyễn Thiết Bảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án N dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/TLST-HS, ngày 17 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2022/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

**Thái Văn C (Tình)**, sinh năm 1984, tại An Phú, An Giang; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp P, xã PH, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; con ông Thái Văn T1 (chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966; anh, chị, em ruột có 06 người, bị cáo là người thứ hai; vợ Dương Thị N1 (Dương Thị Thúy L), sinh năm 1984; có 04 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 05/12/2021, bị Công an xã Phú Hội, huyện An Phú xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" (đã nộp phạt xong).

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: Ấp Phú Nhơn, xã Phú hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

2. Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Ấp Phú Nhơn, xã Phú hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, địa chỉ cư trú: Ấp Phú Nhơn, xã Phú hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

4. Ông Trần Văn P (Phong), sinh năm 1978; địa chỉ cư trú: Ấp Phú Nhơn, xã Phú hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng*:

Bà Nguyễn Thị Trúc G, sinh năm 1981.

Tại phiên tòa, ông Trần Văn P có mặt, còn lại vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23/02/2022, khi uống nước tại quán của bà Nguyễn Thị Trúc G thì Thái Văn C, Nguyễn Văn T, Huỳnh Văn D và Nguyễn Văn Chánh rủ nhau chơi "bài sập xám" tại khu vực sàn nhà anh Trần Văn P thuộc ấp Phú Nhơn, xã Phú Hội, huyện An Phú, được thua với số tiền 10.000 đồng/ván. Khi chơi được khoảng 30 phút thì Nguyễn Thanh N đi đến xin tham gia, cả nhóm đồng ý và chuyển sang chơi "bài kéo phé" cho N cùng tham gia, số tiền đánh bạc được thua từ 5.000 đến 15.000 đồng/ván.

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 23/02/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã Phú Hội, huyện An Phú đến địa điểm trên kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thanh N và Nguyễn Văn T, thu giữ: tiền Việt Nam 1.760.000 đồng (trên chiếu bạc 300.000 đồng, trên người T 180.000 đồng, trên người N 1.280.000 đồng), 01 cái mền vải, 01 bóng đèn tròn, 01 cây quạt, 04 bộ bài tây đã qua sử dụng, 05 bộ bài tây chưa sử dụng. Riêng, C, D và Chánh chạy thoát.

Sau đó, Công an xã Phú Hội tiến hành mời Thái Văn C, Huỳnh Văn D về trụ sở làm việc. Qua làm việc, C, D thừa nhận đã cùng đánh bạc dưới hình thức chơi "bài kéo phé" được thua bằng tiền với T, N, Chánh vào ngày 23/02/2022.

Ngày 22/7/2022, Thái Văn C bị khởi tố điều tra.

Cáo trạng số 48/CT-VKSAP-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát N dân huyện An Phú truy tố bị cáo Thái Văn C về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Thái Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo khai, khi uống cà phê tại quán chị Trúc Giang, D, Chánh, T, C rủ nhau

đến sàn nhà anh P (nơi thường tổ chức nhậu) đánh bài sập xám, mỗi ván 10.000 đồng. Sau một lúc N đến xin chơi, nên chuyển sang chơi bài kéo phé. Chơi được một lúc thì Công an đến bắt. Khi đó C, Chánh, D bỏ chạy. Khi chơi bài, C mang theo 100.000 đồng, thua 50.000 đồng, còn 50.000 đồng đã mang nộp cho Công an.

Ông Trần Văn P cho biết, chiều ngày 23/02/2022, ông cùng vợ và con đi công việc. Đến tối về thì nghe có người đánh bạc dưới sàn nhà ông bị bắt. Nơi bị cáo đánh bạc là nơi ông hay tổ chức ăn nhậu, có để đèn, quạt, mềm. Ông xin nhận lại các tài sản này.

Theo các lời khai có trong hồ sơ, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn D, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Văn T; người làm chứng Nguyễn Thị Trúc Giang trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Trong lời luận tội, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thái Văn C bằng thời gian bị cáo bị tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng các điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.810.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 9 bộ bài tây; trả lại bóng đèn, quạt gió, mềm cho ông P.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, Điều tra viên; Viện kiểm sát N dân huyện An Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xem là hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt tại phiên tòa: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn D, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Văn T và người làm chứng vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Tuy nhiên,

những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người này đã được công bố tại phiên tòa, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên tiến hành xét xử vắng mặt đối với họ là phù hợp quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với nội dung Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang ngày 23/02/2022 của Công an xã Phú Hội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 23/02/2022, bị cáo Thái Văn C cùng Huỳnh Văn D, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Chánh đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức sử dụng bài tây bị lực lượng Công an xã Phú Hội, huyện An Phú bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 300.000 đồng, trên người T 180.000 đồng, trên người N 1.280.000 đồng và bị cáo thừa nhận nộp lại 50.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc được xác định là 1.810.000 đồng. Giá trị tiền tham gia đánh bạc chưa đủ định lượng xử lý hình sự theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo Thái Văn C đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh "Đánh bạc" mà còn vi phạm, nên bị xử lý trách nhiệm hình sự. Xác định Cáo trạng số 48/CT-VKSAP-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát N dân huyện An Phú truy tố đối với Thái Văn C là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định.

Hành vị của bị cáo và các đối tượng Huỳnh Văn D, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Chánh đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính Nhà nước và làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng xử lý trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính đối với các đối tượng D, N, T là đúng quy định.

[2.2] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng với tính chất giản đơn, các đối tượng tự rủ nhau tham gia đánh bạc bằng hình thức sử dụng bài tây chơi "bài kéo phé". Bị cáo cùng các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội với động cơ vụ lợi, sát phạt nhau thắng thua bằng tiền. Bị cáo và các đối tượng hoàn toàn nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích vật chất và tính đam mê C bạc mà bị cáo và các đối tượng cố ý thực hiện. Hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào cũng được xem là tệ nạn xã hội, nó có thể là nguyên N phát sinh nhiều tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật…Nó còn là nguyên N gây mất hạnh phúc gia đình. Chính vì vậy, pháp luật nghiêm cấm mọi hình thức đánh bạc trái phép là nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội và hạnh phúc gia đình. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính, không biết sửa đổi, vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và P ngừa chung.

[3] Về hình phạt:

Bị cáo có lý lịch N thân không tốt. Ngày 23/3/2016, bị Tòa án N dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xử phạt 08 tháng 08 ngày tù về tội "Cưỡng đoạt

tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong và thuộc trường hợp được đương nhiên xóa án. Ngày 05/12/2021, bị Công an xã Phú Hội, huyện An Phú xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", thì ngày 23/02/2022 bị cáo lại tiếp tục tham gia đánh bạc. Từ đó cho thấy bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, chưa thể hiện ý chí phục thiện, cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên xét thấy giá trị tiền đánh bạc không lớn, những người tham gia đánh bạc là nông dân, ở cùng xóm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện nộp lại tiền đánh bạc; bị cáo là lao động chính, có con còn nhỏ, nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích trên, xét thấy đề nghị về hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ. Xét thấy thời gian bị tạm giam cũng đủ cho bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, nên không cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xử phạt bị cáo hình phạt tù bằng thời gian tạm giam cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Hành vi đánh bạc trái phép của Huỳnh Văn D, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Văn T là vi phạm pháp luật nhưng chưa đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự, nên chuyển xứ phạt hành chính là đúng quy định. D, N, T cần rút kinh nghiệm, tránh vi phạm về sau.

Theo lời khai của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tham gia đánh bạc còn có Nguyễn Văn Chánh. Do Chánh đi khỏi địa phương nên chưa làm việc được. Kiến nghị Công an huyện An Phú tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại, gồm: 01 cái mền vải, 01 bóng đèn tròn, 01 quạt gió, 09 bộ bài tây, 1.810.000 đồng, được xử lý như sau:

- Mền, bóng đèn, quạt gió là của gia đình ông Trần Văn P. Việc bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc ông P không biết. Do đó trả lại cho ông Trần Văn P.

- Đối với 09 bộ bài tây là phương tiện bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc. Xét không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.810.000 đồng được xác định là tiền đánh bạc, sử dụng đánh bạc, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về chi phí tố tụng:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thái Văn C phạm tội: *"Đánh bạc"*.

2. Về hình phạt:

*Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự,*

Xử phạt: Bị cáo Thái Văn C 03 (ba) tháng 12 (mười hai) ngày tù (bằng thời gian tạm giam). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 22/7/2022 *(ngày hai mươi hai tháng bảy năm hai nghìn không trăm hai mươi hai)*.

*Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự,*

Truyên trả tự do cho bị cáo Thái Văn C tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội nào khác.

3. Về xử lý vật chứng:

*Căn cứ các điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,*

3.1 Tuyên trả lại cho ông Trần Văn P (Phong) 01(một) cái mền vải, 01 (một) bóng đèn tròn, 01 (một) quạt gió.

3.2 Tuyên tịch thu tiêu hủy 09 (chín) bộ bài tây.

3.3 Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.810.000 (*Một triệu tám trăm mười nghìn)* đồng.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú; các biên lai thu tiền số 0003489 và 0003470 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện An Phú).*

4. Về án phí:

*Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc,*

Bị cáo Thái Văn C phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

*Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,*

Án tuyên công khai có mặt các bị cáo Thái Văn C, ông Trần Văn P. Thời hạn kháng cáo của bị cáo C và ông P là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/11/2022).

Thời hạn kháng cáo của Huỳnh Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh N là 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).*

***Nơi nhận:***
- Viện KSND huyện An Phú (1);
- Viện KSND tỉnh An Giang (1)
- Tòa án N dân tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- P hồ sơ, CQĐT (2);
- Thi hành án DS huyện An Phú (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (4);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn P.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Trần Văn Sáu**